

Lá chắn *Xanh*

Bảo hiểm Bệnh Lý Nghiêm Trọng 3 LỚP BẢO VỆ



Đây là sản phẩm bảo hiểm Bệnh Lý Nghiêm Trọng của Công ty TNHH Manulife (Việt Nam).

Bạn luôn là người âm thầm gánh hết bão giông, để người thân được sống trong bình yên.

Bạn thức sớm về khuya, luôn cố gắng thêm một chút, lo xa một chút... để mọi người được an tâm thêm rất nhiều.

Nhưng đôi khi, chính bạn - “người che chắn” cũng có thể gặp lúc chông chênh. Và lúc ấy, “ai” sẽ là người bảo vệ bạn?

Lá chắn Xanh từ Manulife - bảo hiểm Bệnh Lý Nghiêm Trọng được tạo ra cho thời điểm ấy, để khi người che chắn phải tạm lùi lại, vẫn có một lá chắn khác kịp thời xuất hiện. Không chỉ bảo vệ bạn, mà còn bảo vệ những người bạn luôn nghĩ đến trước tiên.



Vì sao chọn Lá chắn Xanh?

	Linh hoạt lựa chọn 3 lớp bảo vệ theo nhu cầu cá nhân, lên đến 143 Bệnh Lý Nghiêm Trọng:
1	An tâm điều trị với nền tảng bảo vệ trước 78 bệnh giai đoạn cuối, bao gồm các bệnh đặc thù ở trẻ em và theo giới tính.
2	Tăng cường bảo vệ trước 61 bệnh từ giai đoạn sớm.
3	Nâng cấp bảo vệ trước 4 vấn đề y tế phổ biến ở Việt Nam như ung thư tuyến giáp nghiêm trọng (*) và các biến chứng tiểu đường.

 (*) Phân loại theo Phiên bản mới nhất của Hệ thống phân loại giai đoạn ung thư AJCC.

Thông tin chung

	Tuổi tham gia: 30 ngày Tuổi - 69 Tuổi
	Thời hạn bảo hiểm: 01 năm và được tái tục hàng năm (tái tục tối đa đến Tuổi 75)
	Thời hạn đóng phí: bằng thời hạn bảo hiểm
	Định kỳ đóng phí: năm/ nửa năm/ quý (theo sản phẩm bảo hiểm chính)

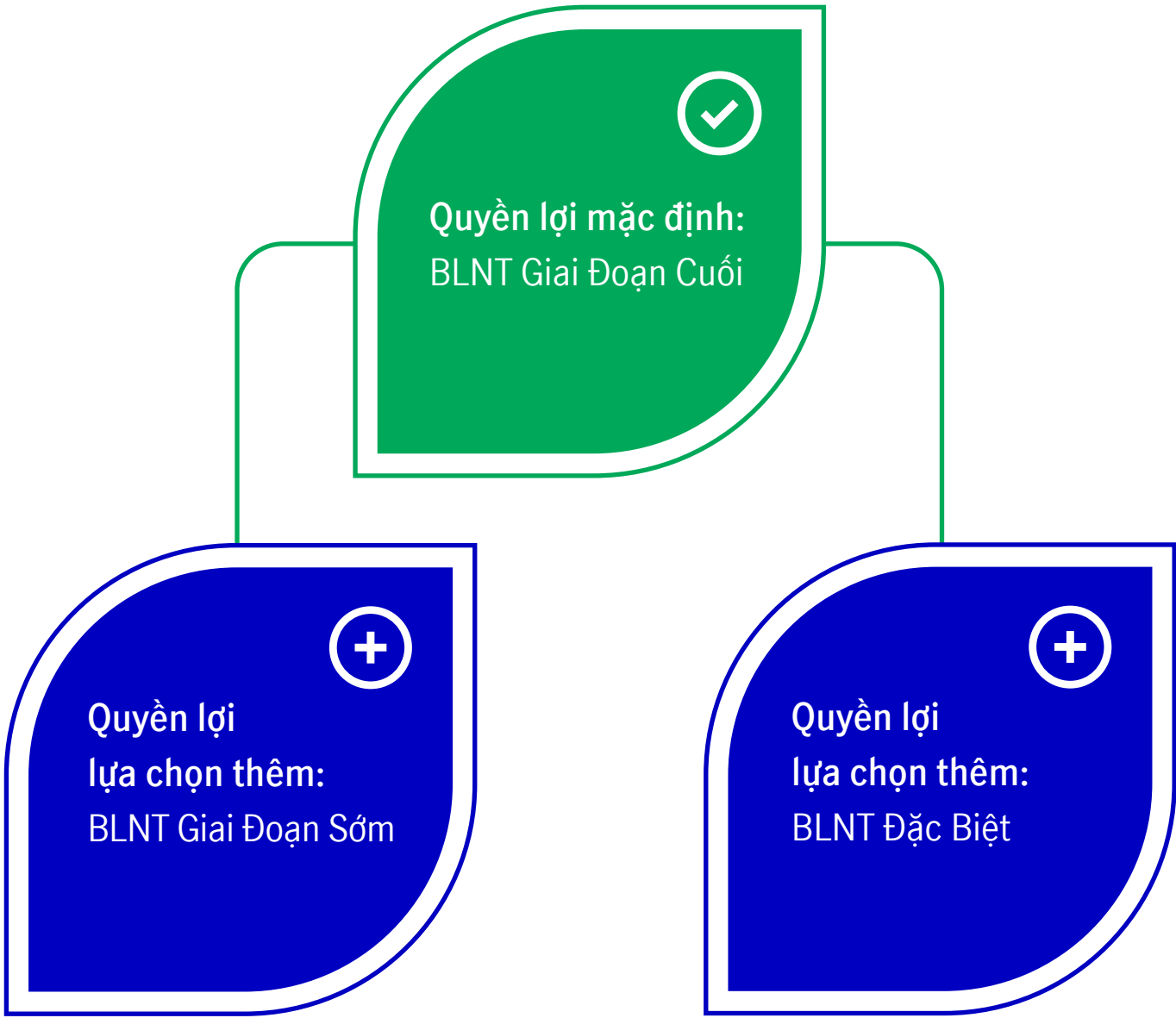
 Ghi chú:
BLNT: Bệnh Lý Nghiêm Trọng
NĐBH: Người Được Bảo Hiểm
BMBH: Bên Mua Bảo Hiểm
Các từ ngữ viết hoa trong tài liệu này đều được định nghĩa tại Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản.



Lá chắn Xanh mang đến những quyền lợi ưu việt nào?



Linh hoạt lựa chọn quyền lợi bảo hiểm



Khi Manulife chấp thuận chi trả một quyền lợi BLNT, các quyền lợi còn lại (nếu có) sẽ vẫn tiếp tục duy trì hiệu lực.

1 Quyền lợi mặc định:

Quyền lợi BLNT *Giai Đoạn Cuối*
(bảo hiểm đối với 78 bệnh)

Bảo vệ toàn diện trước 3 nhóm BLNT Giai Đoạn Cuối:

Nhóm BLNT Trẻ Em Giai Đoạn Cuối (10 bệnh) ^(*) Chi trả 100% STBH của quyền lợi này , tối đa 1 tỷ đồng ^(*) Chỉ áp dụng cho NĐBH dưới 18 Tuổi	Nhóm BLNT Giai Đoạn Cuối (56 bệnh) Chi trả 100% STBH của quyền lợi này	Nhóm BLNT Giới Tính Giai Đoạn Cuối (12 bệnh) Chi trả 125% STBH của quyền lợi này
---	---	---

 Quyền lợi này sẽ chấm dứt hiệu lực khi Manulife chấp thuận chi trả 1 trong 78 bệnh thuộc 3 nhóm trên.

2 Quyền lợi lựa chọn thêm:

Quyền lợi BLNT *Giai Đoạn Sớm*
(bảo hiểm đối với 61 bệnh)

Chi trả **100% STBH của quyền lợi này**

Tùy theo nhu cầu bảo vệ, Khách hàng có thể lựa chọn tham gia quyền lợi này với STBH tối đa bằng 25% STBH của quyền lợi BLNT Giai Đoạn Cuối. Số tiền Manulife chấp thuận chi trả cho quyền lợi này không vượt quá 500 triệu đồng.

Quyền lợi này sẽ chấm dứt hiệu lực khi Manulife chấp thuận chi trả 1 trong 61 bệnh thuộc nhóm này.

3 Quyền lợi lựa chọn thêm:

Quyền lợi BLNT *Đặc Biệt*
(bảo hiểm đối với 4 vấn đề y tế phổ biến ở Việt Nam như ung thư tuyến giáp nghiêm trọng và các biến chứng của bệnh tiểu đường)

Chi trả **100% STBH của quyền lợi này**

Tùy theo nhu cầu bảo vệ, Khách hàng có thể lựa chọn tham gia quyền lợi này với STBH tối đa bằng 25% STBH của quyền lợi BLNT Giai Đoạn Cuối. Số tiền Manulife chấp thuận chi trả cho quyền lợi này không vượt quá 300 triệu đồng.

Quyền lợi này sẽ chấm dứt hiệu lực khi Manulife chấp thuận chi trả 1 trong 4 bệnh thuộc nhóm này.

Danh sách Bệnh Lý Nghiêm Trọng được bảo hiểm

1 QUYỀN LỢI MẶC ĐỊNH:
Bệnh Lý Nghiêm Trọng Giai Đoạn Cuối

Nhóm: Bệnh Lý Nghiêm Trọng Giai Đoạn Cuối		
STT (Theo nhóm)	Tên Bệnh Lý Nghiêm Trọng	STT (chung)
1	Ung thư nghiêm trọng/ Ung thư giai đoạn cuối	1
2	Nhồi máu cơ tim nghiêm trọng	2
3	Bệnh động mạch vành nghiêm trọng	3
4	Bệnh cơ tim nghiêm trọng	4
5	Bệnh động mạch vành cần phẫu thuật tim hở nối tắt động mạch vành	5
6	Bệnh van tim cần phẫu thuật thay thế van tim	6
7	Tăng áp lực động mạch phổi nguyên phát mức độ nặng	7
8	Hội chứng Eisenmenger	8
9	Bệnh động mạch chủ cần phẫu thuật động mạch chủ	9
10	Đột quy/ Tai biến mạch máu não	10
11	Viêm màng não nhiễm khuẩn gây Khiếm Khuyết Chức Năng Thần Kinh Vĩnh Viễn	11
12	Viêm não do virus mức độ nặng	12
13	U não lành tính	13
14	Bệnh về não cần phẫu thuật não	14
15	Bệnh Alzheimer/ Sa sút trí tuệ trầm trọng	15
16	Bệnh Parkinson nặng	16
17	Bệnh Creutzfeld-Jacob	17
18	Bệnh té bào thần kinh vận động nặng	18
19	Xơ cứng rải rác mức độ nặng	19

Bệnh Lý Nghiêm Trọng Giai Đoạn Cuối (tiếp theo)

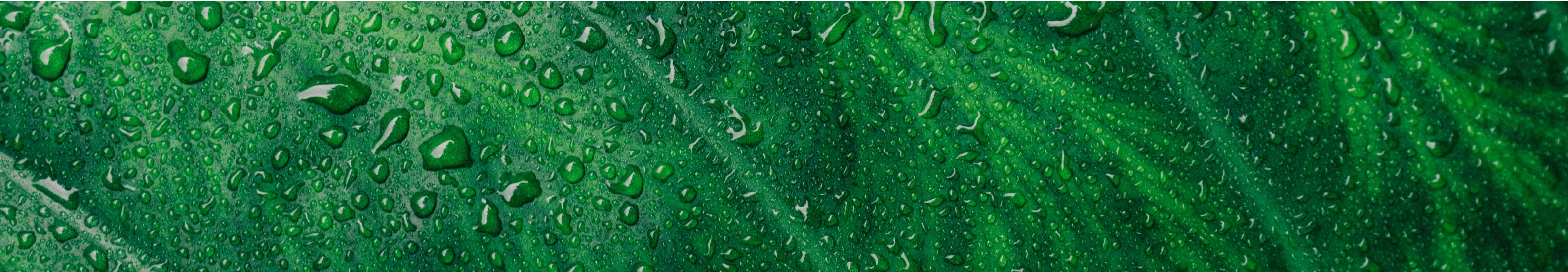
Nhóm: Bệnh Lý Nghiêm Trọng Giai Đoạn Cuối		
STT (Theo nhóm)	Tên Bệnh Lý Nghiêm Trọng	STT (chung)
20	Loạn dưỡng cơ mức độ nặng	20
21	Nhược cơ	21
22	Hôn mê kéo dài ít nhất 96 giờ	22
23	Hội chứng Apallic	23
24	Suy thận	24
25	Bệnh nang tủy thận	25
26	Suy gan	26
27	Viêm gan tự miễn mạn tính	27
28	Viêm gan siêu vi tối cấp	28
29	Viêm loét đại tràng cần cắt bỏ toàn bộ đại tràng	29
30	Bệnh Crohn	30
31	Viêm tụy mạn tái phát	31
32	Bệnh phổi giai đoạn cuối	32
33	Loãng xương nặng	33
34	Viêm đa khớp dạng thấp nặng	34
35	Suy cơ quan chính cần cấy ghép	35
36	Bệnh tủy xương cần cấy ghép	36
37	Câm	37
38	Điếc	38
39	Mù hai mắt	39
40	Mất từ hai chi trở lên	40
41	Liệt	41

Bệnh Lý Nghiêm Trọng Giai Đoạn Cuối (tiếp theo)

Nhóm: Bệnh Lý Nghiêm Trọng Giai Đoạn Cuối		
STT (Theo nhóm)	Tên Bệnh Lý Nghiêm Trọng	STT (chung)
42	Mất khả năng sống độc lập giai đoạn cuối	42
43	HIV mắc phải do truyền máu	43
44	HIV mắc phải do cấy ghép nội tạng	44
45	HIV mắc phải do nghề nghiệp	45
46	HIV mắc phải do bị tấn công	46
47	Chấn thương sọ não nghiêm trọng	47
48	Bỏng mức độ nặng	48
49	Thiếu máu bất sản	49
50	Sốt bại liệt mức độ nặng	50
51	Bệnh Lupus ban đỏ hệ thống có kèm viêm thận do Lupus mức độ nặng	51
52	Xơ cứng bì tiến triển mức độ nặng	52
53	Viêm cân cơ hoại tử	53
54	Suy tuyến thượng thận mạn tính	54
55	Bệnh chân voi	55
56	Bệnh hiểm nghèo giai đoạn cuối	56

Bệnh Lý Nghiêm Trọng Giai Đoạn Cuối (tiếp theo)

Nhóm: Bệnh Lý Nghiêm Trọng Trẻ Em Giai Đoạn Cuối		
STT (Theo nhóm)	Tên Bệnh Lý Nghiêm Trọng	STT (chung)
1	Bệnh thấp tim có tổn thương van tim	57
2	Bệnh Kawasaki có biến chứng tim	58
3	Bệnh Tay-Chân-Miệng có biến chứng đe dọa tính mạng	59
4	Bệnh Wilson	60
5	Bệnh viêm cầu thận với hội chứng thận hư	61
6	Bệnh uốn ván	62
7	Bệnh bạch hầu ở đường hô hấp kèm viêm cơ tim	63
8	Bệnh teo cơ tuỷ sống tuýp I ở trẻ em	64
9	Bệnh Still	65
10	Bệnh đái tháo đường tuýp I	66



Bệnh Lý Nghiêm Trọng Giai Đoạn Cuối (tiếp theo)

Nhóm: Bệnh Lý Nghiêm Trọng Giới Tính Giai Đoạn Cuối		
STT (Theo nhóm)	Tên Bệnh Lý Nghiêm Trọng	STT (chung)
Chỉ áp dụng cho Nam giới	1 Ung thư giai đoạn cuối – Tiền liệt tuyến	67
	2 Ung thư giai đoạn cuối – Tinh hoàn	68
	3 Ung thư giai đoạn cuối – Dương vật	69
	4 Ung thư giai đoạn cuối – Dây thừng tinh	70
	5 Ung thư giai đoạn cuối – Phổi	71
	6 Ung thư giai đoạn cuối – Gan	72
Chỉ áp dụng cho Nữ giới	7 Ung thư giai đoạn cuối – Vú	73
	8 Ung thư giai đoạn cuối – Tử cung	74
	9 Ung thư giai đoạn cuối – Cổ tử cung	75
	10 Ung thư giai đoạn cuối – Buồng trứng	76
	11 Ung thư giai đoạn cuối – Âm hộ/Âm đạo	77
	12 Ung thư giai đoạn cuối – Ống dẫn trứng	78

2 QUYỀN LỢI LỰA CHỌN THÊM:
Bệnh Lý Nghiêm Trọng Giai Đoạn Sớm

STT (Theo nhóm)	Tên Bệnh Lý Nghiêm Trọng	STT (chung)
1	Ung thư biểu mô tại chỗ/ Ung thư giai đoạn sớm	79
2	Bệnh động mạch vành nhẹ	80
3	Bệnh cơ tim cần điều trị truyền cơ tim bằng tia Laser	81
4	Bệnh động mạch vành cần phẫu thuật nối tắt động mạch vành xâm lấn tối thiểu	82
5	Bệnh động mạch vành cần phẫu thuật xâm lấn tối thiểu để điều chỉnh tình trạng tắc nghẽn	83
6	Bệnh động mạch vành cần điều trị phản xung động ngoại biên tăng cường	84
7	Bệnh van tim cần tạo hình van tim bằng bóng qua da	85
8	Bệnh van tim cần đặt dụng cụ chỉnh sửa van tim qua da	86
9	Bệnh van tim cần thay thế van tim qua da	87
10	Bệnh màng ngoài tim cần phẫu thuật cắt bỏ màng ngoài tim	88
11	Rối loạn nhịp tim cần đặt máy điều hòa nhịp tim	89
12	Rối loạn nhịp tim cần đặt máy khử rung tim	90
13	Tăng áp lực động mạch phổi mức độ nhẹ	91
14	Phình động mạch chủ lớn không triệu chứng	92
15	Bệnh động mạch chủ cần phẫu thuật xâm lấn tối thiểu	93
16	Bệnh động mạch cảnh cần phẫu thuật	94
17	Viêm màng não nhiễm khuẩn gây Khiếm Khuyết Chức Năng Thần Kinh	95
18	Viêm não do virus mức độ nhẹ	96
19	U tuyến yên cần phẫu thuật cắt bỏ	97
20	Bệnh về não cần dẫn lưu não thất	98
21	Phình/dị dạng mạch máu não cần phẫu thuật	99
22	Bệnh Alzheimer/ Sa sút trí tuệ thể nhẹ	100
23	Bệnh Parkinson nhẹ	101

Bệnh Lý Nghiêm Trọng Giai Đoạn Sớm (tiếp theo)

STT (Theo nhóm)	Tên Bệnh Lý Nghiêm Trọng	STT (chung)
24	Động kinh	102
25	Bệnh té bào thần kinh vận động nhẹ	103
26	Bệnh xơ cứng rải rác mức độ nhẹ	104
27	Loạn dưỡng cơ mức độ nhẹ	105
28	Tổn thương tuỷ sống gây rối loạn chức năng của ruột và bàng quang	106
29	Hôn mê kéo dài từ 48 giờ đến dưới 96 giờ	107
30	Câm bất động	108
31	Hội chứng khóa trong	109
32	Bệnh thận mạn tính	110
33	Bệnh thận cần phẫu thuật cắt bỏ một thận	111
34	Xơ gan	112
35	Bệnh gan cần phẫu thuật gan	113
36	Bệnh đường mật cần phẫu thuật tái cấu trúc đường mật	114
37	Viêm xơ chai đường mật nguyên phát mạn tính	115
38	Hen suyễn	116
39	Thuyên tắc phổi cần đặt lưới lọc tĩnh mạch chủ	117
40	Bệnh phổi cần phẫu thuật cắt bỏ một bên phổi	118
41	Bệnh đường hô hấp cần mở khí quản	119
42	Loãng xương nhẹ	120
43	Bệnh ruột non cần cấy ghép ruột non	121
44	Bệnh giác mạc cần cấy ghép giác mạc	122
45	Điếc cục bộ	123
46	Bệnh về tai cần phẫu thuật cấy ghép ốc tai	124

Bệnh Lý Nghiêm Trọng Giai Đoạn Sớm (tiếp theo)

STT (Theo nhóm)	Tên Bệnh Lý Nghiêm Trọng	STT (chung)
47	Bệnh xoang hang cần phẫu thuật huyết khối xoang hang	125
48	Mù một mắt	126
49	Teo dây thần kinh thị giác gây khiếm thị	127
50	Mất khả năng sử dụng của một chi	128
51	Mất khả năng sống độc lập giai đoạn sớm	129
52	Máu tụ dưới màng cứng cần phẫu thuật	130
53	Chấn thương sọ não cần phẫu thuật mở hộp sọ	131
54	Chấn thương đầu mặt cổ cần phẫu thuật phục hồi	132
55	Chấn thương tuỷ sống cổ	133
56	Bỏng mức độ nhẹ	134
57	Thiếu máu bất sản có khả năng hồi phục	135
58	Sốt bại liệt mức độ nhẹ	136
59	Bệnh Lupus ban đỏ hệ thống có kèm viêm thận do Lupus mức độ trung bình	137
60	Xơ cứng bì tiến triển mức độ nhẹ	138
61	Xơ cứng bì tiến triển với hội chứng CREST	139

**3 QUYỀN LỢI LỰA CHỌN THÊM:
Bệnh Lý Nghiêm Trọng Đặc Biệt**

STT (Theo nhóm)	Tên Bệnh Lý Nghiêm Trọng	STT (chung)
1	Ung thư tuyến giáp nghiêm trọng	140
2	Bệnh vông mạc do biến chứng của bệnh đái tháo đường cần điều trị laser	141
3	Bệnh thận do biến chứng của bệnh đái tháo đường	142
4	Cụt chi thứ phát do biến chứng của bệnh đái tháo đường	143



Thời Gian Chờ

Thời Gian Chờ của sản phẩm này là **90 ngày**.

Thời Gian Chờ không áp dụng đối với trường hợp:

- Tai Nạn; hoặc
- Giảm Số Tiền Bảo Hiểm; hoặc
- Tái tục sản phẩm.



Lưu ý:

Quyền lợi bảo hiểm chỉ được chi trả nếu NĐBH còn sống ít nhất **14 ngày** kể từ ngày được chẩn đoán mắc BLNT.

Các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

Manulife sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu Người Được Bảo Hiểm được chẩn đoán mắc Bệnh Lý Nghiêm Trọng do nguyên nhân có liên quan đến bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- Bệnh Có Sẵn;
- Bệnh Bẩm Sinh, Dị Tật Bẩm Sinh;
- Cố ý tự gây Thương Tích cho mình hoặc tự tử;
- Lỗi cố ý hoặc hành vi vi phạm pháp luật hình sự của chính bản thân NĐBH;
- Lỗi cố ý hoặc hành vi vi phạm pháp luật hình sự của BMBH;
- Sử dụng thuốc, chất gây nghiện, ma túy, chất độc, thuốc kích thích mà không có chỉ định của Bác Sĩ;
- Tham gia hoạt động Thể Thao Chuyên Nghiệp, Thể Thao Và Các Hoạt Động Mạo Hiểm, các môn Thể Thao Đối Kháng;
- Tham gia chiến tranh (dù là được tuyên bố hay không), bạo loạn, đánh nhau, biểu tình, đình công, khủng bố;
- Cố tình cản trở, chống lại việc truy bắt của người thi hành công vụ; hoặc điều khiển phương tiện giao thông đường bộ vượt quá tốc độ quy định từ 05 km/h trở lên; hoặc điều khiển phương

tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ còn vượt quá mức trị số bình thường theo hướng dẫn của Bộ Y Tế;

- Nhiễm phóng xạ từ vụ nổ hạt nhân hoặc việc cài đặt vũ khí hạt nhân, vũ khí hóa học;
- Các trường hợp loại trừ khác được quy định tại phần Định nghĩa của các BLNT theo Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản của sản phẩm này.



Tài liệu này giới thiệu một số thông tin chính của sản phẩm bảo hiểm Bệnh lý nghiêm trọng - Tái tục hàng năm (Phiên bản 1) nhằm giúp Khách hàng thuận tiện tham khảo. Phương pháp, cơ sở tính phí của sản phẩm bảo hiểm này được phê chuẩn theo Công văn số 8670/BTC-QLBH ngày 19/06/2025 của Bộ Tài chính.

Khách hàng cần đọc toàn bộ Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản để hiểu rõ về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ, quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia bảo hiểm.

Các quyền lợi và điều kiện bảo hiểm sẽ tuân theo đúng Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản được ban hành theo Quyết định số 03141/2025/MVL-Product ngày 20/06/2025 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Manulife (Việt Nam).

Thông tin liên hệ

Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ ngay với đội ngũ Đại lý chuyên nghiệp của Manulife Việt Nam hoặc



Hotline: 1900 1776



Website: www.manulife.com.vn

Hãy tải ứng dụng Manulife Vietnam ngay khi Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực để tận hưởng các tính năng quản lý hợp đồng bảo hiểm và dịch vụ trực tuyến một cách thuận tiện, hiệu quả chỉ với vài thao tác đơn giản!



